

VỀ HUI, HỌ TRONG DỰ THẢO BỘ LUẬT DÂN SỰ (SỬA ĐỔI)

Trần Văn Biên*

I. Hui, họ trong đời sống và thực tiễn pháp lý Việt Nam

Hui là một hình thức huy động vốn, tài sản do một nhóm người có nhu cầu cần một số vốn khá lớn tập hợp nhau lại bầu ra chủ hui (còn có cách gọi khác là *chủ họ*, *nhà cái*, *đầu thảo*) hoặc do một người ngay từ đầu đứng ra làm chủ hui vận động người khác chơi lập thành một dây hui (*bát hui*, *đầu hui*) cùng nhau thoả thuận định ra số tiền chơi hui, thời gian chơi hui và định kỳ lĩnh hui, thể thức lĩnh hui, quyền và nghĩa vụ của chủ hui và hui viên.

Việc chơi hui ở nước ta là một tập quán có từ lâu đời và phổ biến ở khá nhiều nơi. Hui là một giao dịch có liên quan đến nhiều người và thường được thoả thuận bằng miệng dựa trên cơ sở niềm tin do các bên tham gia đã quen biết nhau mà không cần giấy tờ làm bằng chứng. Hui có một số tên gọi khác nhau, ở Miền Nam thường gọi là *hui*, ở Miền Bắc thường gọi là *họ*, có nơi thì gọi là *biểu*, là *phường*. Ngoài tên gọi khác nhau, hui là một giao dịch có tính chất rất đa dạng, tùy theo từng vùng và từng địa phương, thì cách thức chơi hui cũng có sự khác nhau. Căn cứ vào những tiêu chí khác nhau mà hui chia thành các loại khác nhau:

+ *Căn cứ vào định kỳ lĩnh hui (khui hui)*, hui được chia thành: hui mùa, hui tháng, hui ngày;

+ *Căn cứ vào lãi suất*, hui chia thành: hui lãi và hui không có lãi. Trong hui lãi lại chia thành hai loại: loại thứ nhất là hui lãi định trước, tức là lãi suất và thứ tự lĩnh hui của từng hui viên được thoả thuận ngay từ khi mở dây hui; loại thứ hai là hui lãi định sau, tức là khi đến kỳ lĩnh hui, hui viên nào kêu lãi cao nhất thì được hốt hui. Đây là cách phân loại thường được sử dụng;

+ *Căn cứ vào quyền lợi của chủ hui*, hui được chia thành: hui hoa hồng và hui không có hoa hồng; trong hui hoa hồng, chủ hui được nhận

một khoản tiền hoa hồng nhất định mỗi tháng do các hui viên đóng góp;

+ *Căn cứ vào tài sản chơi hui*, hui chia thành: hui tiền, hui vàng, hui lúa...

Cách thức tổ chức chơi một dây hui:

a. Cách chơi một dây hui không có lãi: ví dụ, 10 người nông dân ở nông thôn thoả thuận với nhau lập một dây hui lúa trong vòng 10 tháng, mỗi tháng mỗi người phải đóng 5 kg thóc, ngày khui hui là ngày 15 hàng tháng. Trong dây hui kiểu này thường là không định ai lấy trước hoặc ai lấy sau, mà tùy hoàn cảnh của mỗi người mà các bên sẽ thoả thuận để ai hốt hui trước và dù hốt trước hay hốt sau mỗi tháng mỗi thành viên đều phải đóng đủ 5 kg thóc. Chủ hui của những dây hui loại này thường không nhận tiền hoa hồng. Đây là hình thức chơi hui thể hiện tình đoàn kết tương thân, tương ái, đùm bọc lẫn nhau của người dân, nhất là trong xã hội xưa khi gặp cảnh giáp hạt, khó khăn, tháng 3 ngày 8. Ngày nay, ngay ở các cơ quan nhà nước hay là ở các khu công nghiệp vẫn có chuyện nhiều người lập hui gom tiền lại theo từng tháng và luân phiên nhau lĩnh để có một khoản tiền kha khá mua sắm một thứ gì đó có giá trị mà không hề tính lãi.

b. Cách chơi một dây hui định lãi sau: ví dụ, có 10 chị buôn bán ở chợ Đồng Xuân lập một dây hui ngày, số tiền cần huy động mỗi ngày là 10.000.000^d, khi đó trung bình mỗi ngày một chị phải đóng 1.000.000^d. Tổng số tiền thu được ngày đầu tiên là 10.000.000^d sẽ do chủ hui lĩnh. Ngày hôm sau, tất cả các chị họp mặt lại và bỏ thăm, tùy theo nhu cầu cần số vốn ngay hay không mà bỏ lãi cao hay thấp. Người nào kêu mức lãi cao nhất sẽ được nhận số vốn đó. Từ đó về sau, người đã hốt hui phải đóng những phần hui chết (hui đã được lĩnh), nghĩa là phải nộp đủ 1.000.000^d/ngày cho đến khi mãn hui. Những người còn lại chưa hốt hui chỉ phải đóng số tiền 1.000.000^d trừ đi số tiền lãi kêu mỗi ngày. Chẳng hạn, chị hốt hui thứ hai cần gấp một số vốn để nhập một lô vải nên đã

* Viện Nhà nước và Pháp luật

bỏ lãi cao nhất là 20.000^d, khi đó chị này sẽ nhận được số tiền là 1.000.000^d của chủ hui đã hốt đầu tiên cộng với số tiền của 8 người còn lại là $(1.000.000^d - 20.000^d) \times 8 = 7.840.000^d$. Tổng cộng chị thứ hai hốt được hui với số tiền là 8.840.000^d. Cứ như vậy, nếu chị thứ 3 hốt hui kêu lãi là 15.000^d thì số tiền nhận được là 2.000.000^d của hai người hốt hui trước cộng với số tiền $(1.000.000^d - 15.000^d) \times 7 = 6.895.000^d$ của 7 người còn lại, tổng cộng là 8.895.000^d... Tương tự như thế cho đến người cuối cùng, người này sẽ nhận đủ số tiền là 9.000.000^d của 9 người đã hốt đủ số tiền đã góp ít hơn 9.000.000^d. Cách chơi hui này khá phổ biến ở thời điểm hiện nay, nhất là ở những khu chợ, hui viên thường là những người buôn bán hàng ở các chợ.

c. Cách chơi một dây hui lãi định trước: ví dụ, một dây hui có 10 người tham gia, có thời gian chơi là 10 tháng, số tiền cần huy động mỗi tháng là 1.000.000^d, lãi mỗi tháng là 5.000^d, khi đó trung bình mỗi tháng mỗi hui viên phải đóng 100.000^d. Tuy nhiên, chỉ có chủ hui là người bao giờ cũng lĩnh đầu tiên và người lĩnh cuối cùng là được lĩnh đủ 1.000.000^d, tức là chỉ có tháng thứ nhất và tháng thứ 10 là các hui viên phải đóng 100.000^d, tháng thứ 9 mỗi hui viên phải đóng 95.000^d, tháng thứ 8 mỗi hui viên phải đóng 90.000^d cho chủ hui để chủ hui giao cho người hốt hui, cứ như thế lùi về trước mỗi tháng giảm 5.000^d cho đến tháng thứ 2 thì mỗi hui viên phải đóng 60.000^d. Như vậy, trừ chủ hui ra, những hui viên nào càng hốt hui sau thì càng có lợi. Cách chơi này chỉ phổ biến ở những địa phương khi việc chơi hui rộ lên, một người tham gia nhiều dây hui và nhiều phân hui trong một dây, tính toán lấy tiền chỗ nợ đập vào chỗ kia nhằm ăn chênh lệch.

Có thể thấy, ban đầu, việc chơi hui là một tập quán có mục đích tốt đẹp nhằm tiết kiệm và tương trợ lẫn nhau trong nhân dân. Tuy nhiên, theo thời gian và cùng với sự phát triển của kinh tế, xã hội, một số nơi việc chơi hui phát triển với quy mô lớn, có tính chất phức tạp và theo chiều hướng xấu. Một số người tham gia nhiều dây hui, rồi lấy tiền của hui nợ đập vào hui kia, hoạt động như một nghề để kiếm sống mà không chịu lao động. Một số người lợi dụng lòng tin của người khác lập một dây hui mà rồi chiếm đoạt tài sản và bỏ trốn, khiến cho trật tự xã hội và đời

sống của một bộ phận nhân dân ở địa phương bị xáo trộn, nhiều gia đình lâm vào tình cảnh kiệt quệ về kinh tế.

Trước tình hình các dây hui được lập ra sau đó bị bể, vỡ hàng loạt vào cuối những năm 80 đầu thập niên 90 của thế kỷ trước gây ảnh hưởng không nhỏ đến ổn định kinh tế, xã hội của đất nước, ngày 10/8/1990, Văn Phòng Hội đồng Bộ trưởng đã ra Thông báo số 2590 về ý kiến chỉ đạo của Thường vụ Hội đồng Bộ trưởng về chống tệ nạn xã hội "vỡ hui". Tuy nhiên, việc chơi hui vẫn không giảm, mà còn có chiều hướng gia tăng, số lượng các tranh chấp về nợ hui khởi kiện tại toà án ngày một nhiều, trong khi đó pháp luật lại chưa có quy định điều chỉnh cụ thể vấn đề này. Chính vì vậy, ngày 8/8/1992, Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân tối cao đã ra Thông tư liên ngành số 04/TTLN hướng dẫn toàn ngành thống nhất đường lối giải quyết tranh chấp về nợ hui. Theo Thông tư số 04/TTLN, thì các tranh chấp về hui, họ phải được thụ lý và giải quyết như là một loại tranh chấp về vay nợ, khi phát hiện có dấu hiệu tội phạm thì phải chuyển sang xử lý bằng hình sự. Tuy nhiên, sau khi Bộ luật Dân sự 1995 được ban hành, Thông tư này đã bị huỷ bỏ theo Nghị quyết về việc thi hành Bộ luật Dân sự của Quốc hội. Trong khi đó, Bộ luật Dân sự 1995 lại không có quy định nào điều chỉnh về vấn đề này, nên khi có tranh chấp Toà án đã không có căn cứ pháp luật để giải quyết. Trước tình hình đó, Toà án nhân dân tối cao ra công văn hướng dẫn các Toà án địa phương ngừng thụ lý việc giải quyết tranh chấp hui phát sinh từ sau ngày 1/7/1996 - thời điểm Bộ luật Dân sự 1995 có hiệu lực, nếu đã thụ lý, chưa giải quyết xong thì ra quyết định tạm đình chỉ. Việc thiếu vắng sự điều chỉnh của pháp luật đối với loại quan hệ này dẫn đến nhiều khi các bên tự giải quyết tranh chấp với nhau bằng "luật rừng", gây mất ổn định xã hội.

Nhìn lại lịch sử, ở nước ta việc chơi hui, bản chất pháp lý của việc chơi hui hầu như rất ít được pháp luật thành văn quy định cụ thể. Tuy nhiên, dưới dạng án lệ, thì đầu đó chúng ta thấy có sự giải thích về vấn đề này, đó là vào thời kỳ Pháp thuộc:

"Trong một bản án của Toà Thượng thẩm Sài Gòn năm 1925 cho rằng, hui không phải là

một hiệp hội hay như một cuộc dự phần mà là một hoạt động thương mại, vì người ta lập hội để gây vốn mua bán. Còn nếu xem hội là một sự cho vay thì hội có tính chất dân sự. Án lệ của Toà Hoà giải Biên Hoà cùng năm cũng nhìn nhận hội không phải là hiệp hội vì không có một thoả hiệp giữa những người chơi hội chung vốn lại để chia lãi cho nhau, nhưng theo toà này, nếu phát sinh tranh chấp về hội thì không thể áp dụng luật thương mại để xử. Nếu trong giao kèo chơi hội có sự kết ước cho người khác, thì giao kèo này mới có tính chất dân sự rõ rệt.

Sau đó, lập trường của Toà Hoà giải Biên Hoà được Toà Thượng thẩm Hà Nội xác nhận. Theo một án lệ của Toà Thượng thẩm Hà Nội năm 1933, hội được xem như một thứ "hợp tác xã tín dụng", vì sự hợp tác vốn là yếu tố chính của hội. Hội cũng như các hợp tác xã tín dụng hỗ tương, không có tính chất thương mại vì không phải là ngân hàng, khách hàng toàn là hội viên, trong hội lại không có sự lưu thông tiền tệ. Chủ hội hoạt động ngay với các hội viên nên cũng không thể xem như một thương gia¹.

Dưới chế độ cũ ở miền nam Việt Nam, trong Bộ Hình luật 1972, có hai điều quy định về tội phạm và hình phạt liên quan đến việc chơi hội, đó là Điều 441 và 442:

"Điều 441- Sẽ bị phạt như tội lường gạt dự liệu ở Điều 433, người nào tổ chức hay làm chủ một bát hội ma, trong đó có một hay nhiều hội viên hữu danh vô thực.

Điều 442- Sẽ bị phạt như tội bội tín dự liệu ở Điều 436:

1) Chủ hội nào không đóng cho hội viên đã hốt được hội số tiền mà mình đã thu góp của các hội viên khác;

2) Hội viên nào sau khi hốt được hội và nhận tiền rồi mà không góp tiền cho chủ hội, ngoại trừ trường hợp chứng minh được sự ngay tình"².

Có lẽ, đây là một số ít quy định về hội, họ có thể tìm thấy trong lịch sử lập pháp. Vì đây là

những quy định luật hình sự nên nó không điều chỉnh trực tiếp quyền và nghĩa vụ của chủ hội và các hội viên. Tuy nhiên, với những quy định như thế này, ở thời kỳ đó đã có tác dụng điều chỉnh rất lớn, răn đe để những người tham gia chơi hội một cách lành mạnh, đảm bảo việc chơi hội thực sự trở thành một hình thức huy động vốn có hiệu quả.

II. Có nên quy định vấn đề hội, họ trong Dự thảo Bộ luật Dân sự (sửa đổi)?

Trong quá trình xây dựng Bộ luật Dân sự (sửa đổi), Ban soạn thảo đã lần đầu tiên đưa những quy định về hội, họ vào trong một Dự thảo luật thuộc lĩnh vực dân sự. Tuy nhiên, vấn đề có công nhận việc chơi hội, họ là một giao dịch hợp pháp không? Hội, họ thực chất có phải là hợp đồng vay tài sản có tính chất dân sự thông thường không? Và có nên quy định về hội, họ trong Bộ luật Dân sự (sửa đổi) không? ... đang là những vấn đề còn có nhiều ý kiến tranh luận khác nhau đang được Ban soạn thảo cân nhắc xem xét. Chính vì vậy, trong kế hoạch lấy ý kiến nhân dân, các ngành, các cấp về Dự thảo Bộ luật Dân sự (sửa đổi), vấn đề hội họ đã được đưa ra để lấy ý kiến. Dưới đây là một số quan điểm của cá nhân tôi về vấn đề này:

Thứ nhất, về việc có công nhận chơi hội, họ là một giao dịch hợp pháp không? Có ý kiến cho rằng, việc chơi hội, họ là một tệ nạn xã hội, làm tan nát biết bao gia đình và do đó cần phải nghiêm cấm. Như đã nói ở trên, việc chơi hội vốn là một tập quán có mục đích tốt đẹp thể hiện tình đoàn kết, tương thân, tương ái trong nhân dân, tuy nhiên theo đà phát triển của xã hội nó đã bị một số kẻ lợi dụng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản làm cho tập quán này bị biến dạng đi theo chiều hướng xấu. Nếu chúng ta đặt vấn đề nghiêm cấm việc chơi hội, thì sẽ có hai điều bất lợi xảy ra: một là, việc cấm đó sẽ không được thực hiện (vì đây là tập quán đã tồn tại sâu rộng trong đời sống cộng đồng); hai là, chúng ta đã ngăn cấm cả hoạt động tương thân, tương ái - khía cạnh đạo đức tốt đẹp của cộng đồng. Thông báo số 2590 của Văn Phòng Hội đồng Bộ trưởng về ý kiến chỉ đạo của Thường vụ Hội đồng Bộ trưởng về chống tệ nạn xã hội "vỡ hội" mặc dù không phải là văn bản có tính quy phạm bắt buộc, nhưng nó đã thể hiện quan điểm của nhà

¹ Vương Bình, Xử án xưa về tranh chấp khi chơi hội, Nguyệt san Pháp luật TP. Hồ Chí Minh, số 96, tháng 1/2005, tr. 81.

² Bộ Hình luật 1972, tr. 154, Nxb. Thân Chung, Sài Gòn 1973.

nước ta là không khuyến khích việc chơi hui. Vì là không công nhận giao dịch này, nên ở thời điểm hiện tại, khi các bên có tranh chấp về hui, họ mà khởi kiện ra toà án sẽ không được toà án thụ lý giải quyết để bảo vệ quyền lợi của các bên. Mặc dù vậy, không vì thế mà việc chơi hui chấm dứt. Hiện nay, tuy việc chơi hui không rõ lên như đã từng rõ lên một thời ở nước ta, nhưng ở đâu đó vẫn có một số nhóm người tham gia, nhất là ở những khu chợ, bất chấp nó có được pháp luật công nhận hay không.

Khi nói đến hui, người ta vẫn thường nghĩ đến sự lừa đảo, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản với những vụ giựt hui hàng tỷ đồng gây tác hại đến nhiều gia đình, làm rối loạn trật tự xã hội. Nhưng thực tế, lừa đảo hay lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản chỉ là hiện tượng bất thường, có rất nhiều dây hui vẫn an toàn vì sự tin cậy lẫn nhau và hui vẫn có nhiều mặt tích cực, dựa vào các ưu điểm sau đây:

- Thủ tục đơn giản, sự góp vốn dễ dàng, có thể chơi ở bất kỳ đâu, bất cứ lúc nào, nhất là ở khu vực chợ, thương mại có thu nhập đều đặn hàng ngày;

- Nhiều người góp vốn cho một người vay mà không cần các biện pháp bảo đảm như cầm cố, thế chấp hay bảo lãnh;

- Phương thức ưu tiên vay vốn theo thời gian rất minh bạch, công khai bằng cách đấu giá lãi suất (bỏ hui);

- Người không cần vốn ngay được đền bù bằng cách hưởng lãi suất theo thời gian giống như gửi tiền tiết kiệm.

Từ những phân tích trên, tôi cho rằng đã đến lúc chúng ta nên thừa nhận và pháp điển hoá tập quán này thành quy phạm pháp luật, để hạn chế những yếu tố tiêu cực như cho vay nặng lãi, lừa đảo hay lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, phát huy những mặt tích cực của hui, họ để nó thực sự là một hình thức gây vốn hiệu quả mang tính chất tương trợ, tương thân, tương ái, không nhằm mục đích kinh doanh, vụ lợi. Đồng thời việc quy định này còn để nhằm tạo cơ sở pháp lý cho Toà án trong việc giải quyết các tranh liên quan đến vấn đề hui họ- một vấn đề bức xúc bấy lâu nay, nhưng vẫn đang bị pháp luật bỏ ngỏ. Trong tương lai, khi sửa đổi Bộ luật Hình sự 1999, theo chúng tôi, chúng ta nên bổ sung thêm những tội danh về lập hui ma hay giựt hui như trong Bộ

Hình luật Sài Gòn 1972 thì sẽ có tác dụng tuyên truyền, răn đe hiệu quả hơn để hướng việc chơi hui trở thành một giao dịch lành mạnh và đúng pháp luật.

Thứ hai, khi đã công nhận hui là một giao dịch hợp pháp rồi thì nên quy định nó ở đâu? Dự thảo Bộ luật Dân sự (sửa đổi) theo phương án quy định về hui, họ thực chất là hợp đồng vay tài sản dân sự thuần túy, mang tính chất tương thân, tương ái, không kinh doanh và trục lợi. Có lập luận cho rằng, việc chơi hui không phải đơn thuần là "cho vay tài sản". Bởi theo định nghĩa, thông thường trong quan hệ vay mượn phải có người đi vay và kẻ cho vay. Ở đây là một người đi vay nhiều người và tiền vay là hình thức góp vốn; thay vì kẻ cho vay thường đưa ra lãi suất cao mà người đi vay phải cam chịu, thì khi chơi hui, lãi suất là do người đi vay tự nguyện đề nghị. Mặt khác, trong chơi hui, có một người- chủ hui đứng ra làm trung gian tài chính làm đầu mối huy động vốn và hưởng lợi nhuận, vì vậy việc chơi hui thực chất là một quan hệ tín dụng- tín dụng dân gian. Do đó, những người theo quan điểm này cho rằng, hui, họ cần để cho các văn bản pháp luật chuyên ngành ngân hàng quy định. Chúng tôi cho rằng, việc tranh luận hui, họ là quan hệ dân sự hay tín dụng thật khó mà đến hồi ngã ngũ. Nhưng có một điều không thể phủ nhận là: dù hui, họ là quan hệ dân sự hay tín dụng, thì cả hai đều thuộc lĩnh vực của luật tư. Nếu xét về bản chất, thì việc chơi hui rất giống với quan hệ vay mượn. Trong khi đó, quan điểm chỉ đạo của việc sửa đổi Bộ luật Dân sự lần này là xây dựng theo hướng là Bộ luật chung điều chỉnh các quan hệ trong lĩnh vực luật tư trên cơ sở bình đẳng, tự nguyện, tự thoả thuận và tự chịu trách nhiệm của các bên vì vậy mà việc quy định về hui, họ trong một điều luật mang tính nguyên tắc để nó trở thành luật nền như trong Dự thảo Bộ luật Dân sự (sửa đổi) là hoàn toàn hợp lý. Mặt khác, theo như đánh giá của Ban soạn thảo Bộ luật Dân sự (sửa đổi) trong Tờ trình Chính phủ về Dự thảo Bộ luật này, thì Bộ luật Dân sự được coi như là cẩm nang của mỗi người dân, mỗi gia đình trong các giao lưu dân sự; nên quy định hui, họ trong Bộ luật Dân sự sẽ được người dân biết đến nhiều hơn và tuân thủ nó khi tham gia chơi hui.